TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGŨ HÀNH SƠN** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **02**/2018/QĐST-HNGĐ	*Ngũ Hành Sơn, ngày 03 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số 108/2017/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Bà Võ Thị Thu Tt, sinh năm 1989; trú tại: Tổ 51, phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng

Bị đơn: Ông Đặng Văn H, sinh năm 1989; trú tại: Tổ 51, phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng S; địa chỉ: Số 10 C, quận N, TP. Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Võ Thị Thu T, sinh năm 1989 và Ông Đặng Văn H, sinh năm 1989 (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 178/2014, quyển sổ 01/2014, đăng ký ngày 30/12/2014 tại UBND phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Võ Thị Thu T và ông Đặng Văn H thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Giao con Đặng Võ Kim Ng, sinh ngày 24/3/2014 cho bà Y trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Ông Hậu tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000đ ; thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 01 năm 2018 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Ly hôn các bên đương sự thực hiện nghĩa vụ và quyền của mình đối với con chung theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung*: Không có

- *Về nợ chung:* Các bên thông nhất ly hôn, bà Võ Thị Thu T phải có nghĩa vụ trả cho Phòng giao dịch Ngân S số tiền 50.100.833đ (năm mươi triệu, một trăm nghìn, tám trăm ba mươi ba đồng).

Kể từ ngày 26/12/2017 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tại sổ TK và VV 1034046163, ngày 14/9/2017 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm và Án phí cấp dưỡng nuôi con chung: 300.000đ bà T tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ bà T đã nộp tại biên lai thu số 0004439 ngày 05/10/2017 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng. (Bà T đã nộp đủ án phí)

Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Võ Thị Thu T tự nguyện chịu 1.252.520đ (một triệu, hai trăm năm hai nghìn, năm trăm hai mươi đồng).

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS Q.NHS;
- UBND phường Hòa Hải
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Trần Công Hoan